

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày 30-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hóa

Bà Lương Lê Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2026/HSST-QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Công L, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đồng Bé, xã D T, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A (sinh năm 1959) và bà Lê Thị T (sinh năm 1960); vợ: Nguyễn Xuân B (sinh năm 1990) và có 01 người con: sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Sĩ Th, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Th M 1, xã D L, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Thọ có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ công nghiệp T P

Địa chỉ: Thôn P A N 3, xã D K, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ công nghiệp T P: Ông Lê Khắc H, sinh năm 1967 - Giám đốc công ty; Địa chỉ: 31A T P, phường T L, thành phố N T (nay là phường N T), tỉnh Khánh Hòa.

Ông H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/11/2024, Nguyễn Công L có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 79C-146.22 (có trọng tải cho phép

2.250 kg) chở 6.650 kg củi khô lưu thông trên đường gom thuộc khu vực hành chính huyện D K (cũ) theo hướng K V - D K để giao cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ công nghiệp T P có trụ sở tại thôn P Â N, huyện D K (nay là xã D K), tỉnh Khánh Hòa. Khi gần đến đoạn ngã tư giao giữa đường Gom và đường D6 thuộc thôn Th M, xã D L, L quan sát thấy trên lề đường bên phải có đặt biển báo “Giao nhau với đường ưu tiên”, tiếp đến có cỏ dại mọc cao che khuất tầm nhìn. L nghĩ rằng không có phương tiện tham gia giao thông di chuyển trên đường D6 nên điều khiển xe đi thẳng. Lúc L vừa cho xe di chuyển vào ngã tư thì phát hiện xe ô tô biển số 79A - 446.74 do anh Nguyễn Sĩ T điều khiển trên đường D6 theo hướng Quốc Lộ 27C - tỉnh lộ 2, bị bất ngờ, L đạp phanh xe đồng thời đánh lái chuyển hướng sang trái để tránh. Do khoảng cách quá gần nên xe ô tô do L điều khiển tông vào cửa sau bên trái xe ô tô 79A - 446.74 rồi tiếp tục lật sang phải đè vào đuôi xe ô tô 79A - 446.74. Hậu quả: xe ô tô 79A - 446.74 bị hư hỏng nặng phần cửa trái và đuôi xe, xe tải 79C-146.22 bị hư hỏng nhẹ; Nguyễn Công L, Nguyễn Sĩ T không bị thương tích.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D K kết luận:

Giá trị thiệt hại của xe ô tô con biển số 79A - 446.74 là 166.199.250 đồng.

Bị cáo Nguyễn Công L chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại.

Vật chứng:

- Xe ô tô 79A - 446.74 đã trả cho chủ sở hữu Nguyễn Sĩ T.

- Xe ô tô biển số 79C - 146.22 (chuyển phòng thi hành án dân sự khu vực 3 Khánh Hòa).

- 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Công L, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 79C - 146.22, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 79C - 146.22 (trong hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Nguyễn Sĩ T yêu cầu Nguyễn Công L bồi thường số tiền 180.000.000 đồng. L đã bồi thường cho anh Thọ 80.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSKV3 ngày 25/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Công L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công L. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Công L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 86.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường; ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 86.000.000 đồng. Về vật chứng: Xe ô tô 79A - 446.74 đã trả cho chủ sở hữu Nguyễn Sĩ T nên không xem xét, giải quyết; trả lại cho bị

cáo xe ô tô biển kiểm soát 79C - 146.22 (Tại Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa) và 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Công L, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 79C - 146.22, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 79C - 146.22 (trong hồ sơ vụ án). Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công L nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát khu vực 3 - Khánh Hòa, không có ý kiến tranh luận, xin cho bị cáo được hưởng mức án phạt ở ngoài xã hội để bị cáo lo cho gia đình.

- Ý kiến của bị hại: Ông T xác định bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 79A - 446.74 và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 86.000.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin tạo điều kiện cho bị cáo được ở ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên: Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Khắc H vắng mặt. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ căn cứ để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/11/2024, tại đoạn ngã tư giao giữa đường gom và đường D6 thuộc thôn T M, xã D L, Nguyễn Công L điều khiển xe ô tô tải biển số 79C-146.22 chở 6.650 kg củi khô vượt quá tải trọng cho phép đi từ đường gom vào ngã tư đã không nhường đường, đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 79A - 446.74 do anh Nguyễn Sĩ T điều khiển lưu thông trên đường D6 theo hướng Quốc Lộ 27C - tỉnh lộ 2. Hậu quả xe ô tô 79A - 446.74 bị hư hỏng thiệt hại là 166.199.250 đồng. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa, cho thấy bản cáo trạng số 02/CT-VKSKV3 ngày 25/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật; đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Công L đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ gây ra thiệt hại tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bởi lẽ phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ đòi hỏi mọi người khi tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành nhưng bị cáo lại tham gia giao thông không tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ khi vận chuyển hàng hóa vượt quá tải trọng cho phép và không chú ý quan sát, nhường đường tại nơi giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 24, khoản 1 Điều 28 Luật giao thông đường bộ (nay là khoản 13 Điều 9, khoản 1 Điều 22 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024). Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần xử bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú trong một thời gian nhất định là phù hợp với quy định của pháp luật, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng; tại phiên tòa, ông T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 86.000.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường. Do đó, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 86.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Trả lại cho bị cáo xe ô tô biển kiểm soát 79C - 146.22 (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Khánh Hòa). Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng E số 560160000769 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp mang tên Nguyễn Công L, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 79C - 146.22, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 79C - 146.22 (trong hồ sơ vụ án).

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (86.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công L 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công L cho Ủy ban nhân dân xã D T, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Quy định: Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Công L bồi thường số tiền 86.000.000 đồng cho ông Nguyễn Sĩ T.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe ô tô biển kiểm soát 79C - 146.22 (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Khánh Hòa). Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng E số 560160000769 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp mang tên Nguyễn Công L, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 79C - 146.22, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 79C - 146.22 (trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền và nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa

